TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BẠC LIÊU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 30/2023/HS-PT
Ngày 02 - 6 - 2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẠC LIÊU

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà **Tăng Trần Quỳnh Phương**

Các Thẩm phán: Ông **Trần Minh Tấn**

Ông **Bùi Anh Tuấn**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Lâm Thị Hiền**, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa: Bà **Dương Thục Trinh,** Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 32/2023/TLPT-HS ngày 25 tháng 4 năm 2023 đối với bị cáo Huỳnh Ái N, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 14/2023/HS-ST ngày 15 tháng 3 năm 2023 của Tòa án nhân dân thị xã Giá R, tỉnh Bạc Liêu.

- Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: **Huỳnh Ái N**, sinh năm 1990 tại Phước L, Bạc Liêu; Nơi cư trú: Ấp A, xã Phong Thạnh Đ, thị xã Giá R, tỉnh Bạc Liêu; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nữ; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 10/12; con ông Huỳnh Thanh S, sinh năm 1962 và bà Viên Minh N, sinh năm 1964; có chồng là Nguyễn Văn T, sinh năm 1989 và có 03 người con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo tại ngoại (có mặt).

Ngoài ra, trong vụ án còn có 04 bị hại không có kháng cáo, không liên quan đến kháng cáo nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Năm 2018, bị cáo Huỳnh Ái N bắt đầu làm đầu thảo hụi hưởng tiền hoa hồng để chi xài trong gia đình. Đến năm 2020 bị cáo mở nhiều dây hụi và lấy tiền

hụi viên, sử dụng lấp hụi và chi xài trong gia đình nên tiền hụi thâm hụt ngày càng nhiều, dẫn đến không có khả năng chi trả cho các hụi viên. Đến năm 2021 bị cáo thỏa thuận đình hụi với một số hụi viên, nhưng không thông báo cho tất cả hụi viên, thông qua việc làm đầu thảo và hình thức chơi hụi "dặn" bị cáo đã đưa ra thông tin gian dối có các hụi viên hốt, nhưng thực tế là do bị cáo hốt, làm cho các hụi viên tin tưởng để giao tiền, sau đó bị cáo bỏ địa phương đi chiếm đoạt tổng số tiền 156.986.000 đồng cụ thể như sau:

Dây hụi ngày 16/12/2020 (nhằm ngày 03/11/2020 âm lịch), bị cáo Huỳnh Ái N mở 01 dây hụi ngày với số tiền 50.000 đồng, gồm có 19 người tham gia chơi, tổng số 160 phần (chưng), các hụi viên đã đóng đến kỳ thứ 145 thì bị cáo tuyên bố vỡ hụi:

Bà Trần Hồng D (Đ) tham gia 20 phần hụi, đã đóng 145 phần với số tiền 115.686.000 đồng, bà D đã hốt 02 phần, còn lại 18 phần hụi sống, nợ bị cáo số tiền 1.500.000 đồng, sau khi vỡ hụi bị cáo trả cho bà D số tiền 20.000.000 đồng, bị cáo đã mạo danh bà D để hốt 10 phần, với số tiền 68.251.000 đồng;

Bà Lê Thị H (H, hụi còn sống) tham gia 10 phần, đóng 150 kỳ với số tiền 66.620.000 đồng, bị cáo đã mạo danh bà H hốt 05 phần với số tiền 34.135.000 đồng;

Bà Nguyễn Thị T tham gia 05 phần hụi, đóng đến kỳ thứ 145 với số tiền 30.960.000 đồng (hụi còn sống), bị cáo đã mạo danh bà T để hốt 03 phần với số tiền 20.465.000 đồng;

Ông Nguyễn Văn T tham gia 10 phần, đã đóng đến kỳ thứ 145 với số tiền 64.270.000 đồng (hụi còn sống), sau khi vỡ hụi bị cáo đã trả số tiền 10.000.000 đồng, bị cáo đã mạo danh ông T để hốt 05 phần với số tiền 34.135.000 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 14/2023/HS-ST ngày 15 tháng 3 năm 2023 của Tòa án nhân dân thị xã Giá R, tỉnh Bạc Liêu quyết định:

1. Tuyên bố bị cáo Huỳnh Ái N phạm tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản".

2. Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 174; Điều 38; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

3. Xử phạt bị cáo Huỳnh Ái N 03 (ba) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

Ngoài ra, Bản án còn tuyên về trách nhiệm dân sự, lãi suất trong giai đoạn thi hành án, án phí và quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 28 tháng 3 năm 2023, bị cáo Huỳnh Ái N kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo N giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu phát biểu quan điểm:

Về tố tụng: Xét đơn kháng cáo của bị cáo còn trong thời hạn luật định nên cấp phúc thẩm chấp nhận và đưa ra xét xử là hợp lệ.

Về nội dung: Sau khi phân tích hành vi phạm tội của bị cáo, nội dung kháng cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo Huỳnh Ái N, sửa bản án hình sự sơ thẩm số: 14/2023/HS-ST ngày 15 tháng 3 năm 2023 của Tòa án nhân dân thị xã Giá R, tỉnh Bạc Liêu theo hướng giảm hình phạt cho bị cáo từ 06 tháng đến 01 năm tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Đơn kháng cáo của bị cáo đúng về thể thức và thời hạn nên được Hội đồng xét xử xem xét, giải quyết theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Theo hồ sơ vụ án và tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Huỳnh Ái N thừa nhận: Vì động cơ vụ lợi cá nhân, với ý thức chiếm đoạt tài sản của người khác. Từ ngày 16/12/2020 đến 23/5/2021, tại ấp A, xã Phong Thạnh Đ, thị xã Giá R, tỉnh Bạc Liêu, bị cáo N làm đầu thảo hụi ngày, mở ngày 16/12/2020, loại hụi 50.000 đồng. Thông qua việc làm đầu thảo hụi và hình thức chơi hụi "dặn", bị cáo đã dùng thủ đoạn gian dối là nhiều lần đưa ra thông tin giả không đúng với sự thật là có hụi viên hốt, nhưng thực tế do bị cáo hốt, làm cho các hụi viên tin tưởng đó là sự thật để giao tiền, sau đó bị cáo bỏ đi khỏi địa phương và chiếm đoạt tiền của các bị hại để chi xài cá nhân. Cụ thể số tiền bị cáo chiếm đoạt của từng bị hại như sau:

- Bị cáo chiếm đoạt của bị hại Trần Hồng D số tiền 68.251.000 đồng.

- Bị cáo chiếm đoạt của bị hại Lê Thị H số tiền 34.135.000 đồng.

- Bị cáo chiếm đoạt của bị hại Nguyễn Văn T số tiền 34.135.000 đồng.

- Bị cáo chiếm đoạt của bị hại Nguyễn Thị T số tiền 20.465.000 đồng.

Nhận thấy, bị cáo đã dùng hành vi gian dối để chiếm đoạt của các bị hại với tổng số tiền là 156.986.000 đồng. Do đó, hành vi nêu trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 174 Bộ luật Hình sự như án sơ thẩm đã xét xử bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[2.3] Xét kháng cáo của bị cáo Huỳnh Ái N, Hội đồng xét xử thấy rằng: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến tài sản của các bị hại mà còn gây mất an ninh, trật tự tại địa phương, chỉ vì muốn có tiền chi xài cho nhu cầu cá nhân mà bị cáo xem thường pháp luật, bất chấp dùng những thủ đoạn gian dối trong thời gian dài để chiếm đoạt tài sản của rất nhiều người xung quanh gây bất bình trong xã hội, làm mất niềm tin trong các giao dịch dân sự, xâm phạm đến tài sản của các hụi viên một cách trái pháp luật, nên cần phải xử lý nghiêm và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã

hội một thời gian dài, có như thế mới đủ để cải tạo, giáo dục ý thức chấp hành pháp luật cho bị cáo và cũng để răn đe, phòng ngừa chung.

Trong giai đoạn xét xử phúc thẩm bị cáo cung cấp Giấy khai sinh số 374 cấp ngày 28/10/2022 thể hiện con bị cáo là Nguyễn Ngọc T, sinh ngày 06/9/2022. Bị cáo bị khởi tố bị can ngày 22/5/2022. Như vậy, sau khi bị khởi tố bị can và trong quá trình giải quyết ở cấp sơ thẩm bị cáo Huỳnh Ái N là phụ nữ có thai và đã sinh con. Do đó, giai đoạn xét xử phúc thẩm bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm n khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Ngoài ra, giai đoạn xét xử phúc thẩm bị cáo đã bồi thường thêm cho các bị hại tổng số tiền 137.686.000 đồng, điều này thể hiện bị cáo có thiện chí khắc phục hậu quả mà bị cáo đã gây ra cho bị hại.

Trên cơ sở phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo.

[3] Về trách nhiệm dân sự : Giai đoạn sơ thẩm gia đình bị cáo đã nộp khắc phục hậu quả số tiền 20.000.000đ. Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo đã tiếp tục khắc phục cho các bị hại tổng số tiền 137.686.000 đồng nên được đối trừ, bị cáo còn phải tiếp tục trả cho các bị hại số tiền cụ thể như sau :

- Bị cáo có trách nhiệm trả cho bà Trần Hồng D số tiền 92.686.000 đồng. Bị cáo đã trực tiếp trả cho bà D số tiền 37.686.000 đồng. Và bà D được nhận số tiền 5.000.000 đồng tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Giá R theo biên lai thu số 0001384 ngày 31/01/2023. Do đó, bị cáo còn phải tiếp tục trả cho bà D số tiền 50.000.000 đồng.

- Bị cáo có trách nhiệm trả cho bà Lê Thị H số tiền 66.620.000 đồng. Bị cáo đã trực tiếp trả cho bà H số tiền 50.000.000 đồng. Và bà H được nhận số tiền 5.000.000 đồng tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Giá R theo biên lai thu số 0001385 ngày 01/3/2023. Do đó, bị cáo còn phải tiếp tục trả cho bà H số tiền 11.620.000 đồng.

- Bị cáo có trách nhiệm trả cho bà Nguyễn Thị T số tiền 30.960.000 đồng. Bị cáo đã trực tiếp trả cho bà T số tiền 30.000.000 đồng. Và bà T được nhận số tiền 5.000.000 đồng tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Giá R theo biên lai thu số 0001385 ngày 01/3/2023. Số tiền bị cáo trả cho bà T nhiều hơn số tiền bị cáo phải có trách nhiệm trả cho bà T, tại phiên toà phúc thẩm bị cáo xác định không yêu cầu bà T phải trả lại cho bị cáo số tiền dư ra, đây là sự tự nguyện của bị cáo nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

- Bị cáo có trách nhiệm trả cho ông Nguyễn Văn T số tiền 54.270.000 đồng. Bị cáo đã trực tiếp trả cho ông T số tiền 20.000.000 đồng, ông T được nhận số tiền 5.000.000 đồng tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Giá R theo biên lai thu số 0001385 ngày 01/3/2023. Do đó, bị cáo còn phải tiếp tục trả cho ông T số tiền 29.270.000 đồng.

[4] Về án phí:

- Án phí hình sự phúc thẩm : Bị cáo Huỳnh Ái N kháng cáo được chấp nhận nên không phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

[5] Trên cơ sở phân tích nêu trên chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu về giảm nhẹ hình phạt của bị cáo.

[6] Các phần Quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm số: 14/2023/HS-ST ngày 15 tháng 3 năm 2023 của Tòa án nhân dân thị xã Giá R, tỉnh Bạc Liêu không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự. Chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Huỳnh Ái N. Sửa một phần quyết định của Bản án hình sự sơ thẩm số: 14/2023/HS-ST ngày 15 tháng 3 năm 2023 của Tòa án nhân dân thị xã Giá R, tỉnh Bạc Liêu.

2. Tuyên bố bị cáo Huỳnh Ái N phạm tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản".

3. Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 174; Điều 38; điểm b, s, n khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

4. Xử phạt bị cáo Huỳnh Ái N 02 (hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

5. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự, khoản 1 Điều 589 Bộ luật dân sự.

- Buộc bị cáo trả cho bà Trần Hồng D số tiền 50.000.000 đồng.

Bà Diễm được nhận số tiền 5.000.000 đồng tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Giá R theo biên lai thu số 0001384 ngày 31/01/2023.

- Buộc bị cáo trả cho bà Lê Thị H số tiền 11.620.000 đồng.

Bà Hạnh được nhận số tiền 5.000.000 đồng tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Giá R theo biên lai thu số 0001385 ngày 01/3/2023.

- Bị cáo đã trả xong cho bà Nguyễn Thị T.

Bà Triều được nhận số tiền 5.000.000 đồng tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Giá R theo biên lai thu số 0001385 ngày 01/3/2023.

- Buộc bị cáo trả cho ông Nguyễn Văn T số tiền 29.270.000 đồng

Ông T được nhận số tiền 5.000.000 đồng tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Giá R theo biên lai thu số 0001385 ngày 01/3/2023.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền chậm thi hành theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

6. Về án phí: Căn cứ các điều 135; 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Bị cáo Huỳnh Ái N không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

7. Các phần Quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm số: 14/2023/HS-ST ngày 15 tháng 3 năm 2023 của Tòa án nhân dân thị xã Giá R, tỉnh Bạc Liêu không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Bạc Liêu (02 bản);
- Phòng hồ sơ Công an tỉnh Bạc Liêu (01 bản);
- VKSND thị xã Giá R (01 bản);
- TAND thị xã Giá R (02 bản);
- CQĐT thị xã Giá R (01 bản);
- Chi cục THADS thị xã Giá R (01 bản);
- Sở Tư pháp tỉnh Bạc Liêu (1 bản);
- Bị cáo (01 bản);
- Lưu: HS, THS, THCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Tăng Trần Quỳnh Phương